

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 9 năm 2016

Số: 1632/QĐ-CT
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐẮK LẮK
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 226 ngày 6/9/2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế
bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị cưỡng chế
tại tổ chức tín dụng

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ
qui định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết
định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 215/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài
chính hướng dẫn về cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số 1948/TB - CT ngày
14/7/2016 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý nợ và Cưỡng chế nợ thuế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cưỡng chế bằng biện pháp trích tiền từ tài khoản của đối tượng bị
cưỡng chế tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam –
Phòng Giao dịch Buôn Ma Thuột; Địa chỉ số 61 Nơ trang Long, Tp. Buôn Ma
Thuột tỉnh Đắk Lắk để thi hành Thông báo tiền thuế nợ và tiền chậm nộp số
1948/TB - CT ngày 14/7/2016 của Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk;

1. Đối với: Công ty cổ phần Du Lịch Đắk Lắk; mã số thuế: 6000177738;
địa chỉ: số 03 Phan Chu Trinh, Tp. Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk;

2. Lý do bị cưỡng chế: Người nộp thuế nợ tiền thuế, tiền chậm nộp tiền
thuế đã quá 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế theo quy định
tại điểm a khoản 1 Điều 2 Thông tư số 215/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013;

3. Số tiền bị cưỡng chế: 860.401.495 đồng;

(Bằng chữ: Tám trăm sáu mươi triệu, bốn trăm không một ngàn, bốn trăm
chín mươi lăm đồng)

Số tài khoản: 421101010050 của Công ty cổ phần Du Lịch Đắk Lắk mở
tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Phòng Giao
dịch Buôn Ma Thuột.

Điều 2. Công ty cổ phần Du Lịch Đắk Lắk phải nghiêm chỉnh thực hiện
Quyết định này và phải chịu mọi chi phí về việc tổ chức thực hiện các biện pháp
cưỡng chế theo quy định của pháp luật.

Ngân Hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Phòng Giao dịch Buôn Ma Thuột có trách nhiệm trích số tiền nêu tại Điều 1 của Quyết định này để nộp vào tài khoản số 7111.2.1055364 mở tại Kho bạc Nhà nước Buôn Ma Thuột. Trường hợp trên tài khoản của Công ty cổ phần Du Lịch Đắk Lắk nhỏ hơn số tiền trên Quyết định cưỡng chế nợ thì Ngân Hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Phòng Giao dịch Buôn Ma Thuột vẫn phải trích số tiền còn lại sau khi trừ đi số dư tối thiểu để duy trì tài khoản và tiếp tục theo dõi, trích tiếp số tiền phát sinh có trên tài khoản của đơn vị trong thời gian quyết định có hiệu lực.

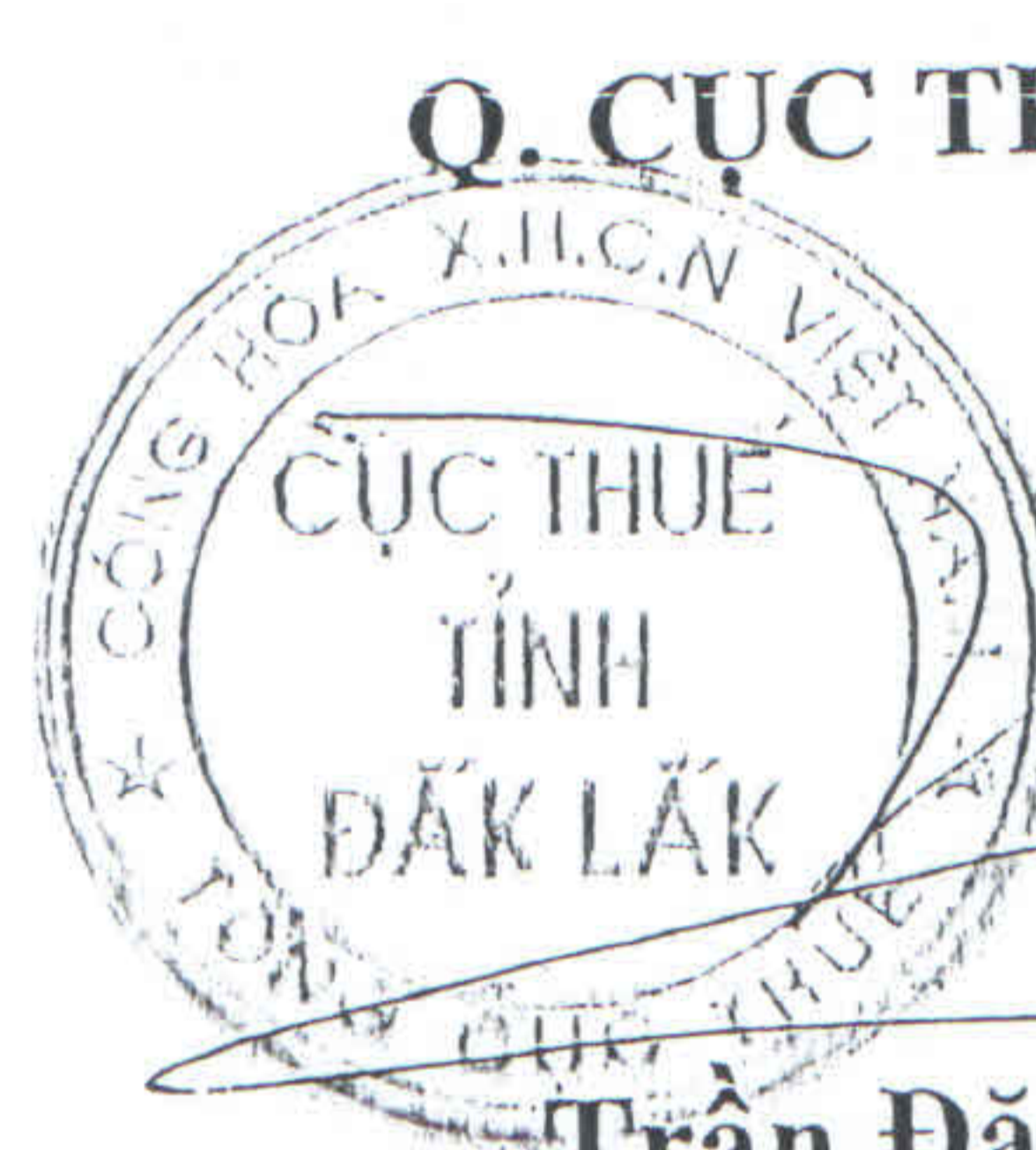
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 06.../.../ 2016 đến ngày 06.../.../2016;

Quyết định có 02 trang không tách rời.

Quyết định này được gửi cho Công ty cổ phần Du Lịch Đắk Lắk và Ngân Hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Phòng Giao dịch Buôn Ma Thuột (để thực hiện)./ *AK*

Nơi nhận:

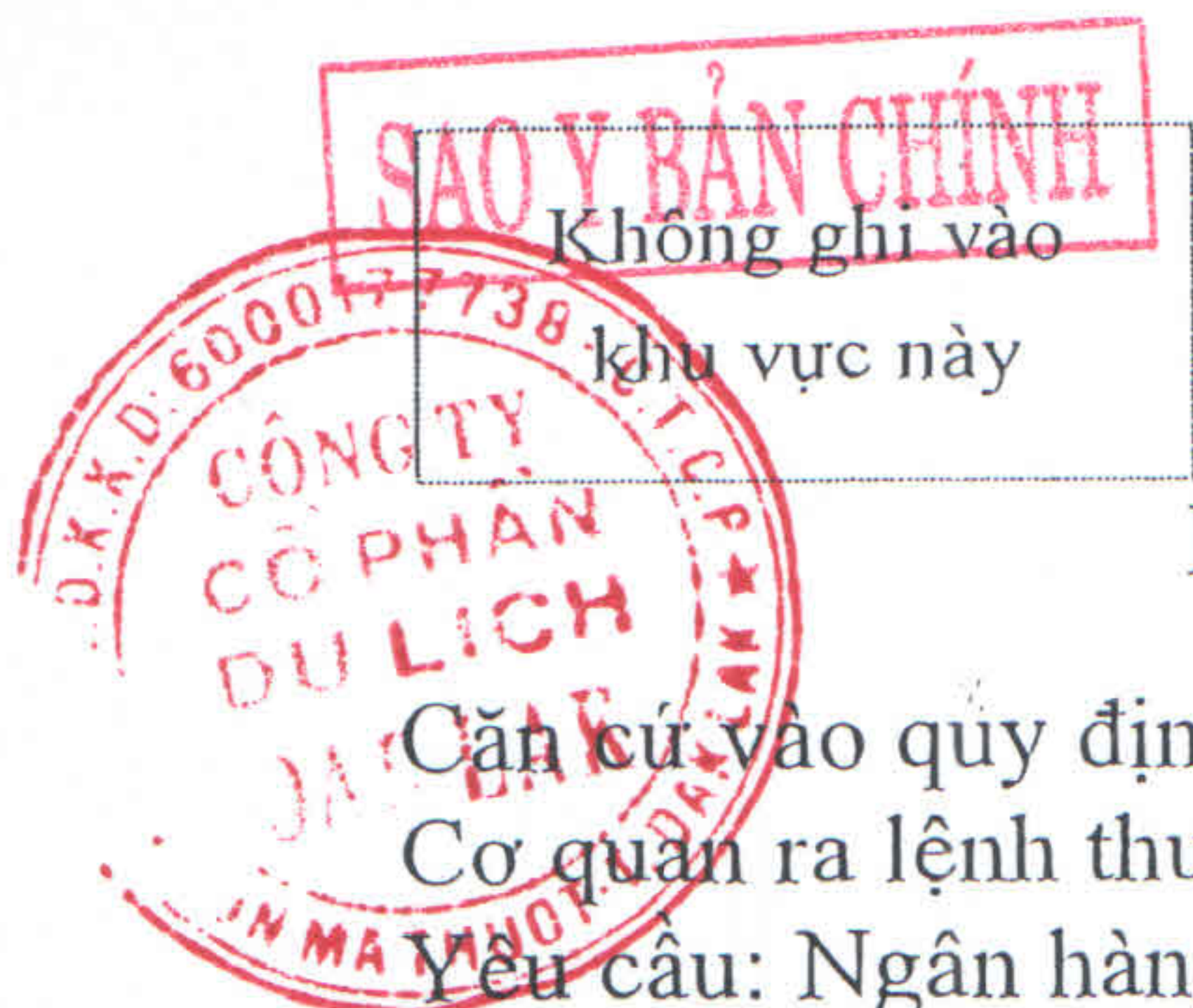
- Như điều 2;
- Phòng KTra 2;
- Trang Website ngành thuế;
- Lưu: VT, QLN.



Q. CỤC TRƯỞNG

Trần Đăng Đức





TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH ĐẮK LẮK

Mẫu số: C1-01/NS
(Thông tư
số 08/2013/TT-BTC ngày
10/01/2013 của Bộ Tài chính)

LỆNH THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Số:

Căn cứ vào quy định của pháp luật hiện hành về chế độ thu ngân sách nhà nước,
Cơ quan ra lệnh thu: Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk.

Yêu cầu: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Phòng giao dịch
Buôn Ma Thuột.

Trích TK số: 421101010050 của Công ty cổ phần Du Lịch Đắk Lắk.

Mã số thuế: 6000177738.

Địa chỉ: Số 03 Phan Chu Trinh, tỉnh Đắk Lắk.

Nộp vào NSNN tại Kho Bạc Nhà nước thành phố Buôn Ma Thuột.

Để ghi thu NSNN vào TK số 7111.2.1055364.

Của cơ quan thu: Cục Thuế tỉnh Đắk Lắk.

STT	Nội dung các khoản nộp NS	Mã NDKT	Mã ĐVQHNS	Mã chương	Số tiền (Đồng)
	Tiền chậm nộp	4911		554	258.433
	Tiền thuê đất	3601		554	860.143.062
	Tổng cộng				860.401.495

(Tổng số tiền ghi bằng chữ: Tám trăm sáu mươi triệu, bốn trăm không một
ngàn, bốn trăm chín mươi lăm đồng).

PHÂN KBNN GHI

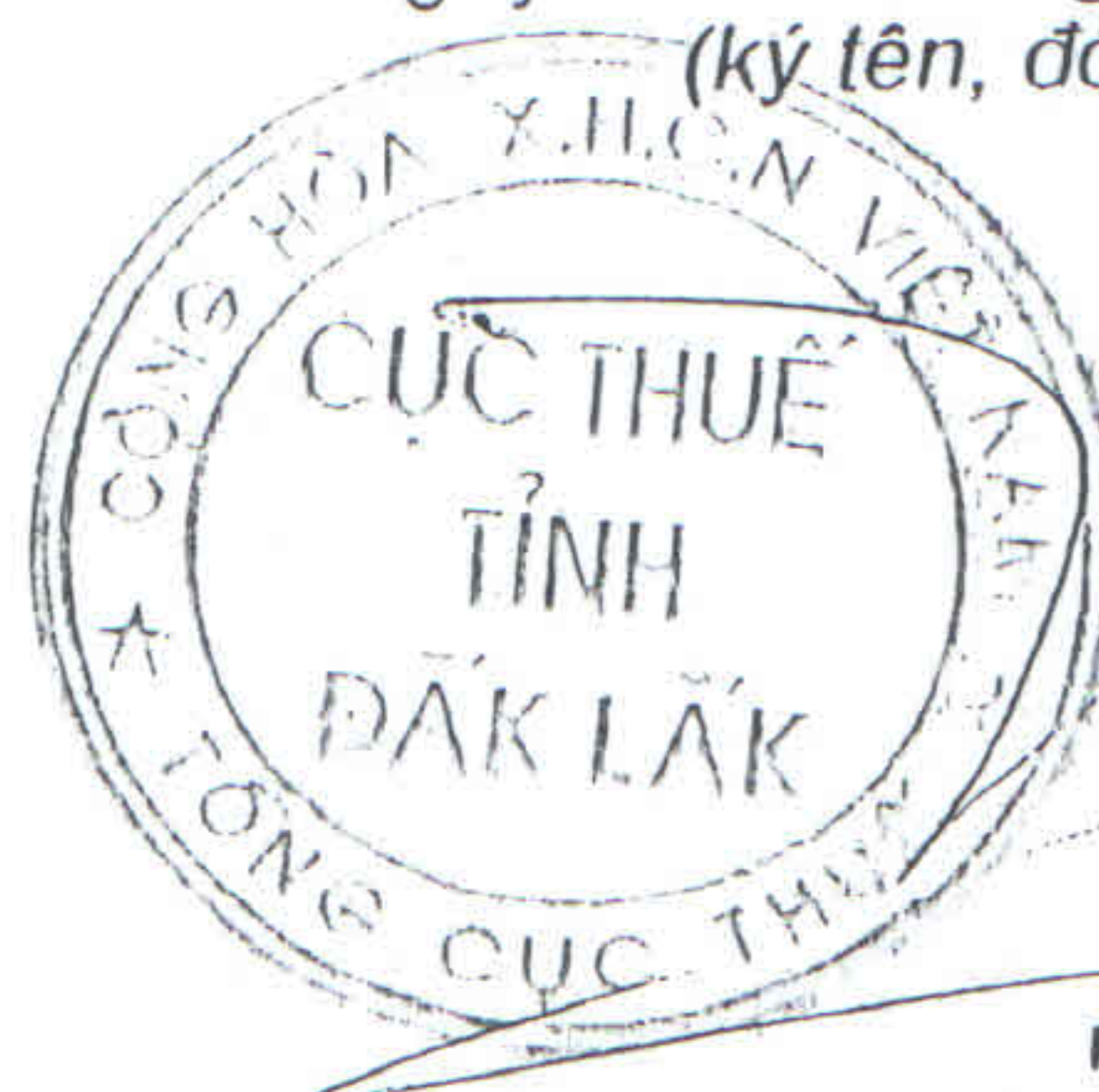
Mã ĐBHC:
Mã nguồn NS:

Nợ TK:
Có TK:

NGÂN HÀNG A

Ngày..... tháng..... năm 2016
Kế toán Kế toán trưởng

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THU
Ngày 05... tháng 9... năm 2016
(ký tên, đóng dấu)



NGÂN HÀNG B

Ngày..... tháng..... năm 2016
Kế toán Kế toán trưởng

Trần Đăng Đức
KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày..... tháng..... năm 2016
Kế toán Kế toán trưởng